

**Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa**

**Tập 256**

**Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư**

**Chuyển ngữ: Liên Hải**

**Biên tập: Bình Minh**

**Thời gian: 29.01.2011**

**Địa điểm: Tịnh Tông Học Viện – Úc Châu**

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 311, hàng thứ hai, “tất thành chánh giác đệ thất”.

Chú giải của Niệm Lão. Tỳ kheo Pháp Tạng ở chỗ Thê Gian Tự Tại Vương Nhu Lai phát 48 nguyện xong. Dĩ nghĩa là nói xong rồi. Lại ở trước Phật mà nói kệ tụng biểu thị hạnh nguyện này và xin được chứng minh. Vì đại nguyện chân thành sâu rộng, nên ứng thời cảm đắc được mưa hoa đất rung, không trung khen rằng: nhất định thành Phật.

Trên đây là nội dung của phẩm này. May câu đơn giản đã giới thiệu ra rồi.

Chúng ta xem kinh văn.

“Phật cáo A nan, nhĩ thời Pháp Tạng tỳ kheo, thuyết thử nguyện dĩ, dĩ kệ tụng viết”. Dùng kệ tụng để tán thán,

“Ngã kiến siêu thế chí. Tất chí vô thượng đạo. Tư nguyện bất mãn túc. Thệ bất thành đắng giác”.

Chúng ta biết “siêu thế chí” này, chính là 48 nguyện. Di Đà đã thành Phật rồi, nguyện của ngài toàn bộ đều viên mãn.

“Phục vi đại thí chủ. Phổ té chư cùng khổ. Linh bỉ chư quần sanh. Trường dạ vô ưu não. Xuất sanh chúng thiện căn. Thành tựu bồ đề quả”.

Sau khi đại nguyện thành tựu rồi, tiếp theo chính là phổ độ chúng sanh. Độ chúng sanh không phải là việc bình thường, là phải khiến cho tất cả chúng sanh đều có thể thành Phật đạo. Cho nên sau đó nói thành tựu quả bồ đề. Câu này rất quan trọng, câu này chính là thành Phật.

“Ngã nhược thành chánh giác, lập danh vô lượng thọ”. Phật A Di Đà thành Phật rồi, danh hiệu của Ngài là Vô lượng thọ. “Chúng sanh vẫn thử hiếu, câu lai ngã sát trung”. Đây là tất cả chúng sanh tiếp xúc với Di Đà, đều sẽ phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ.

“Như Phật kim thân sắc, diệu tướng tất viên mãn”. Đây là như thân tướng của Phật.

“Diệc dĩ đại bi tâm, lợi ích chư quần phảm, ly dục thâm chánh niệm, tịnh tuệ tu phạm hạnh”. Những đại chúng vãng sanh đến thế giới Cực Lạc này, cũng giống như Di Đà, dùng tâm đại từ bi, cảm ứng đạo giao với chúng sanh trong khắp pháp giới hư không giới, chúng sanh có cảm, Phật liền có ứng, phô độ chúng sanh giống như Phật. Đây là “lợi ích khắp các phảm” vậy.

Bây giờ chúng ta xem chú giải của Hoàng Niệm Lão. “Ngã kiến siêu thế chí”, kiến là kiến lập, là lập vậy. Nói về siêu thế chí, các nhà chú giải kinh có rất nhiều cách giải khác nhau. Đối với câu nói này, tổ sư đại đức có một số cách nhìn khác nhau. Vậy siêu thế chí là gì? “Tịnh Ánh vân”, đây chính là chú giải của Khương Tăng Khải, ở Trung Quốc bản này lưu thông rộng rãi nhất. “Tiền sở phát trung, cầu pháp thân nguyện, cầu Tịnh Độ nguyện, danh siêu thế nguyện.” Tịnh Ánh dùng bản Ngụy Dịch, tức là bản của Khương Tăng Khải. “Quang minh vô lượng nguyện, thọ mạng vô lượng nguyện, dǔ chư Phật xưng dương nguyện, vi nghiệp pháp thân nguyện. Quốc độ thanh tịnh nguyện, quốc độ nghiêm túc nguyện, vi nghiệp Tịnh Độ nguyện”. Tịnh Ánh chỉ gọi năm nguyện này là siêu xuất thế gian. Vị này là Tiếu Huệ Viễn. Hậu nhân tôn kính Ngài không gọi danh xưng của Ngài, mà gọi tên chùa của Ngài, ngôi chùa mà Ngài trú trì là chùa Tịnh Ánh. Ở đây chúng ta nhìn thấy Tịnh Ánh, Niệm Lão trích dẫn rất nhiều, chính là đại sư Huệ Viễn. Ngài và Tổ sư Tịnh Tông Huệ Viễn danh hiệu hoàn toàn tương đồng, hai chữ đều giống nhau. Một người là thời Đông Tấn, một người là thời Nhà Tùy. Cho nên xưng là tiếu Huệ Viễn. Phật môn chúng ta xưng Ngài là tiếu Huệ Viễn, chính là chùa Tịnh Ánh. Ông cho rằng trong hoằng nguyện, năm loại nguyện này vô cùng quan trọng, tức là vừa rồi chúng ta đọc đến: Quang minh vô lượng, thọ mạng vô lượng, chư Phật xưng dương. Đây là pháp thân. Quốc độ thanh tịnh, quốc độ nghiêm túc, đây là nguyện nghiệp Tịnh Độ. Năm loại nguyện này siêu xuất thế gian.

“Cảnh Hưng đồng chi”. Nghĩa Tịch, Vọng Tây những vị đại đức này, họ nói “tổng chỉ cho 48 nguyện”. “Hậu thuyết thậm thị”, câu nói này là Hoàng Niệm Lão nói, Hoàng Niệm Lão tán thành cách nói của các vị Đại đức Nghĩa Tịch, Vọng Tây. Siêu thế nguyện trên thực tế chính là chỉ cho 48 nguyện, mà không phải là chỉ có năm nguyện ở trước. Đây là những cách nhìn nhận khác nhau. Cho nên người nhân át gặp nhân, người trí át gặp trí, quý vị xem cùng là một câu kinh văn, mà giải thích khác nhau.

Chân Giải đây là một vị Tổ sư của Nhật Bản, Tổ sư của Tịnh Tông, ông nói Tổ chúng ta nói 48 nguyện không thể nghĩ bàn, tổ chúng ta là chỉ cho đại sư Thiện Đạo. Vậy chúng ta đã biết, vào đời nhà Đường sư du học ở Trung Quốc, là học trò của đại

sư Thiện Đạo, sau khi về đến Nhật Bản, sư thành lập tông Tịnh Độ, vẫn là xung đai sư Thiện Đạo làm Tổ sư, nên tổ đình của họ ở Trung Quốc.

Đại sư Thiện Đạo nói: 48 nguyện không thể nghĩ bàn, lại nói thê nguyện vô ngại. Người đời cho rằng 48 nguyện này, nguyện nguyện đều khác, ví như trái dẻ và trái thị độc lập với nhau, đều là tách rời nhau không thể lẫn lộn. Nay không như vậy, ví như tâm thực gầm, khéo dệt thành hoa quả lá cành, như gốc thân cành lá có khác, nhưng đều dệt thành, chỉ trên một tấm gầm. Nay cũng như vậy, tuy số có 48 nguyện, nhưng mà chỉ là một chánh giác thiện xảo trang nghiêm mà thành. Nên nói thê nguyện vô ngại.

Chân Giải trích dẫn là lời của đại sư Thiện Đạo. Đại sư Thiện Đạo nói “siêu thê chí” này chính là nói 48 nguyện không thể nghĩ bàn, 48 nguyện này, lại nói là thê nguyện vô ngại, cũng có thể nói là thê nguyện không có chướng ngại. Thê nhân, là chỉ cho người thê gian thông thường. Nhìn 48 nguyện này dường như là nguyện nguyện có khác, ý nghĩa này chính là nguyện nguyện đều là độc lập khác nhau, 48 nguyện. Dùng trái cây để ví dụ, dẻ là hạt dẻ, trái thị, đều là cây ăn quả. Trái thị chúng ta hiện nay gọi nó là trái cây, dường như mỗi thứ là mỗi loại, đại sư Thiện Đạo nói “nay không như vậy”, trên thực tế không phải là như vậy. 48 nguyện thực sự mà nói nó là một nguyện, một túc là nhiều, nhiều túc là một. Ngài có một ví dụ, giống như một tấm vải thực gầm, thực là Tứ xuyên, nơi sản xuất ra loại lụa tơ tằm, tơ lụa được dệt ra. Gầm chính là tơ lụa. Vào thời xưa, thời nhà Đường càng thịnh hành, chư vị biết con đường tơ lụa từ Trung Quốc thông đến châu Âu. Nguồn gốc của tơ lụa thì Tứ xuyên là nơi nổi tiếng nhất. Trên một tấm tơ lụa này, dệt một số hoa văn, có hoa quả lá cành, gốc thân cành lá khác nhau. Quý vị xem trong tấm tơ lụa này dệt những thứ hoa văn, trong đó có hoa có quả, có cành, có lá khác nhau. Nhìn toàn bộ đồ họa chỉ là một tấm vải gầm dệt mà thôi, do dệt thành. 48 nguyện cũng giống như tấm vải lụa dệt này. Nay cũng như vậy, tuy là có 48 nguyện, nó đích thực chỉ là một chánh giác thiện xảo mà trang nghiêm thành. Nguyên nguyên đều là chánh giác, thiện xảo biểu pháp của chánh giác, thiện xảo tự hành hóa tha của chánh giác. Pháp thân trang nghiêm là trang nghiêm chính mình, trang nghiêm chúng sanh, trang nghiêm pháp giới, là một không phải hai.

Dưới đây nói lại càng hay hơn, lại nói: 48 nguyện không thể nghĩ bàn. 48 nguyện, nguyện nguyện đều đầy đủ đức không thể nghĩ bàn. Nên các nguyện tương nhập, trong mỗi một nguyện đều đầy đủ 47 nguyện khác, nguyện nguyện đều như vậy, lúc một nguyện đạt được rồi thì 48 nguyện đều đạt được. Đây mới là chánh giác thiện xảo, nên nó không có ngăn ngại, người thê gian nói về hạt dẻ và cây thị trước đây, ví dụ về hoa quả cành lá này không thể đồng loại được. Nguyên văn này bởi vì nó là từ một chánh giác mà sanh, chánh giác là Phật tri Phật kiến, trong tâm tự tánh thanh tịnh trí tuệ bát nhã viên mãn rốt ráo. Cho nên điều mục của nguyện có nhiều hơn nữa cũng là

tương túc tương nhập, không có chướng ngại, ở đây gọi nó là thệ nguyện vô ngại. Từ đó cho thấy 48 nguyện hòa nhập với nhau, bốn chữ này vô cùng quan trọng, một là tất cả, tất cả là một. “Mỗi mỗi đều là nguyện siêu thế hết”. Dùng điều này để giải thích “siêu thế chí”. Chữ siêu này dùng lời hiện tại để nói là siêu việt thời gian và không gian. Đó là gì? Đó là nhất thể, 48 nguyện chính là một nguyện, thế nên Phật A Di Đà nói tôi kiến tạo siêu thế chí, siêu thế chí này chính là chỉ cho 48 nguyện.

Lại đại sư Thiện Đạo ở trong Pháp Sự Tán nói: hoằng thệ đa môn thiêng về niệm Phật là gần nhất, cho nên mỗi mỗi nguyện đều là niệm Phật vậy. Lời này là thật không phải giả. Danh hiệu Di Đà không thể nghĩ bàn, công đức danh hiệu không thể nghĩ bàn, danh hiệu biểu pháp không thể nghĩ bàn, lợi ích của danh hiệu không thể nghĩ bàn, danh hiệu thực sự nói không hết được! Thiên kinh vạn luận đều từ một câu danh hiệu này mà lưu xuất ra. Không những Thé Tôn 49 năm thuyết tất cả pháp, thế xuất thế gian đại Thánh đại Hiền, đại Thánh là Phật, đại Hiền là Bồ Tát. Họ là thánh nhân của thế gian, sở tu, sở ngộ, sở chứng, sở giáo của họ, không có gì không phải là từ danh hiệu Di Đà mà lưu xuất ra. Vì sao vậy? Quý vị phiên dịch danh hiệu ra ý nghĩa tiếng Trung thì rõ ràng thôi. A Di Đà Phật nghĩa là gì? Vô lượng giác. Quý vị xem trong đây ngài nói là nhất chánh giác. Nhất chánh giác không phải chính là vô lượng giác sao? Từ trong vô lượng giác mà lưu xuất ra. Chính là nhất chánh giác thiện xảo trang nghiêm, tức là nhất chánh giác lưu nhập. Chúng ta đối với câu danh hiệu này không hiểu biết, cũng không biết câu danh hiệu này có liên quan gì đến bản thân mình. Cho nên xếp nó qua một bên không quan tâm để ý đến, không biết đó là bảo vật, là pháp bảo số một của thế xuất thế gian, Phật pháp trân bảo của tất cả thế xuất thế gian, đều từ một câu danh hiệu này mà lưu xuất ra. Quý vị có thể tin được không? Lúc nào mới có thể thực sự tin tưởng được? Lúc quý vị đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, quý vị liền tin tưởng. Chưa đến giai đoạn này, quý vị vẫn không tin tưởng, đến giai đoạn này thì tin tưởng triệt để thôi. Vì sao vậy? Cảnh giới quý vị thân chứng, quý vị chứng đắc rồi, cho nên “thiên tiêu niệm Phật tối vi tân”, câu nói này hay biết bao! Chúng ta có thể thừa đương được hay không? Ngay trong đời này, không nên mê mờ nữa, về sau đời đời kiếp kiếp, ai thân nhất với ta? Niệm Phật là thân nhất. Niệm Phật, cha mẹ của ta, tổ tông của ta ở trong đó sao? Ở trong đó, không sai tí nào. Vô thi kiếp đến nay thủy tổ chúng ta, đều ở trong danh hiệu Phật. Niệm Phật tức là niệm tổ tiên, niệm Phật chính là niệm sự trưởng, mỗi mỗi nguyện của Di Đà đều vì niệm Phật. Phật Thích Ca Mâu Ni trong 49 năm thuyết tất cả những kinh giáo cũng là vì niệm Phật thôi. Nói nghĩa rộng ra, đó chính là không có một thứ gì không bao gồm trong đó.

Lại Vãng Sanh Luận nói ba loại trang nghiêm này nhập nhất pháp cú. Nhất pháp cú là chân thật trí tuệ, vô vi pháp thân. Niệm lão ở trong chú giải này, câu này trích dẫn rất nhiều, chúng ta thường đọc đến, đọc đến mức đều rất thuộc rồi. Ba loại trang nghiêm là gì? Là Phật, Bồ Tát, quốc độ. Chúng ta bây giờ đổi một danh từ để nói thì mọi người sẽ càng thân thiết hơn, Phật là thầy giáo, Bồ Tát là học trò, quốc độ là

trường học, cách nói của tôi như vậy mọi người nghe ra sẽ càng thân thiết hơn. Ba loại trang nghiêm, thầy giáo trang nghiêm, trang nghiêm dùng lời hiện tại của chúng ta để nói là hoàn mỹ. Hoàn mỹ là không mảy may khiếm khuyết, đều không có. Thầy giáo xứng đáng là thầy giáo, sư đạo không có mảy may khiếm khuyết. Học trò cho ra học trò, đạo cầu học đầy đủ hoàn mỹ, không có khiếm khuyết. Phạm vi trường học bao gồm rất rộng. Không những là nội dung chương trình, tiêu chuẩn của chương trình, mục tiêu của chương trình, cho đến tất cả những thiết bị dạy học, mỗi mỗi hoàn mỹ, không tìm ra khiếm khuyết. Thậm chí bao gồm học trò, bất luận là vật chất, tinh thần, những thiết này bị cũng đều hoàn mỹ không có khiếm khuyết. Cho nên chư Phật tán thán, hai câu chư Phật tán thán này hoàn mỹ đến cực điểm, Phật A Di Đà là “quang trung cực tôn, Phật trung chi vương”. Chúng ta nếu muốn làm một người học trò tốt, hi vọng sớm một ngày thành Phật, thành Phật tức là thành tựu đại viên mãn, thành tựu viên mãn rốt ráo. Không vào được trường học này vậy là quý vị khó khăn rồi. Quý vị có thể vào được trường học này là quý vị đã thành tựu. Chúng ta ở trong kinh luận thấy được rất nhiều. Thậm chí nói chỉ cần quý vị tiến vào trường học này chính là quý vị vãng sanh Tịnh Độ. Cấp bậc như thế nào? Cõi Phàm Thánh Đồng Cư hạ phẩm vãng sanh, chư Phật Bồ Tát đều tán thán quý vị. Quý vị đã thành tựu viên mãn rồi. Như vậy không quý sao? Đây thực sự gọi là pháp khó tin! Quý vị là một phàm phu nhân gian, nghiệp chướng sâu nặng, làm sao có thể trong một thời gian ngắn như vậy, quý vị đã chứng đắc được viên mãn rốt ráo? Thời gian này ngắn đến mức nào? Thông thường mà nói không quá ba năm. Học tiểu học ba năm, còn chưa tốt nghiệp, quý vị đã thành Phật rồi, quý vị liền chứng đắc đại viên mãn. Chư Phật Như Lai nói với chúng ta pháp khó tin. Chúng ta nghe rồi, có thể lãnh hội được phần ít ý nghĩa. Thật là khó tin! Vì sao nhiều người muốn học Phật lại không thành tựu. Nguyên nhân là ở đâu? Nguyên nhân vẫn là khó tin. Ngày ngày đọc Kinh Vô Lượng Thọ, ngày ngày nghe Kinh Vô Lượng Thọ, nghe mấy mươi năm rồi quý vị còn chưa muôn đi. Khó tin! Quý vị vẫn chưa nghe hiểu được. Thực sự nghe rõ ràng rồi, họ sẽ thật làm. Không có thật làm là vẫn chưa hiểu rõ. Không biết pháp môn này là thù thắng như vậy, dễ dàng vãng sanh như vậy, đi là sẽ thành tựu. Những người không thể đi thông thường nói là quý vị nghiệp chướng nặng quá, nói không sai. Đâu biết rằng một câu danh hiệu kia là tiêu nghiệp chướng, trong kinh nói rất rõ ràng, chí tâm niệm một câu A Di Đà Phật, trước đó có chí tâm, nghĩa là tâm chân thành cung kính, chân thành đến cực điểm, cung kính đến cực điểm, dùng tâm này niệm một tiếng A Di Đà Phật, tiêu trọng tội 80 kiếp sanh tử. Quý vị niệm một ngày không hóa lầm sao? Đã Phật thất niêm Phật bảy ngày, tội nghiệp như thế nào cũng tiêu trừ được hết. Quý vị nói tôi dự Phật thất cũng tham gia hơn cả 100 lần rồi, vì sao nghiệp chướng chưa trừ hết? Vì quý vị không biết niệm, không biết niệm này chính là cỗ đức nói, quý vị dùng sai tâm, câu này nói rất hay. Quý vị dùng sai tâm rồi. Quý vị không phải dùng chân tâm, mà quý vị dùng vọng tâm. Vọng tâm niệm cũng có công đức, không phải không có. Công đức rất nhỏ, không mạnh,

cho nên quý vị niệm nhiều năm, công phu cũng không đắc lực. Sự việc này, bản thân bình tĩnh suy nghĩ liền rõ ràng được.

Trong cuộc sống hằng ngày bày ra trước mắt chúng ta, quý vị cho rằng sự việc nào đối với quý vị là quan trọng nhất, quý vị liền rõ ràng được. Hiện nay người thế gian bình thường coi thứ gì là quan trọng nhất? Tiền tài là quan trọng nhất, hưởng thụ ngũ dục lục trần là quan trọng nhất. Còn có người cho rằng thân thể mình là quan trọng nhất, mạnh khỏe trường thọ là quan trọng nhất. Rất ít người xếp niệm Phật vào hàng quan trọng nhất. Nếu như coi việc niệm Phật là điều quan trọng nhất, thì quý vị thành tựu rồi. Quý vị đi hỏi thử xem, có được mấy người coi việc niệm Phật là điều quan trọng nhất. Họ buông bỏ vạn duyên, một lòng một dạ để niệm Phật. Chúng ta tỉ mỉ tu duy quan sát thì sẽ hiểu rõ hết thõi. Dương nhiên trong đây còn có khó khăn, bởi vì đối với việc niệm Phật họ chưa hiểu biết, không biết được nó là bao. Chỉ cho rằng niệm Phật và chúng ta liên quan là gì? Liên quan đến đời sau kiếp sau. Không phải là liên quan hiện tiền. Thực sự không ngờ rằng, niệm Phật và cuộc sống hiện tại của chúng ta có liên quan hay không? Có thể giúp ta giải quyết những sự việc hiện tiền hay không? Quý vị thực sự niệm Phật là thực sự giúp quý vị giải quyết. Vì sao vậy? Chí thành cảm thông. Chí thành thì có thể cảm ứng với Phật A Di Đà. Vậy là thông rồi. Phật A Di Đà thực sự có thể gia trì quý vị. Gia trì quý vị những gì? “Phật thị môn trung hữu cầu tất ứng”. Sự việc này quý vị phải biết rằng, nếu như sở cầu của quý vị không như lý, không như pháp, quý vị không có cảm ứng. Sở cầu của quý vị như lý như pháp thì ta sẽ đạt được. Cảm ứng không thể nghĩ bàn.

Lúc tôi còn trẻ, tôi 33 tuổi ra ngoài giảng kinh, thời đó đồng hàng với chúng tôi, tuổi tác cũng tương đồng là Đức Dung pháp sư, hiện nay đều không còn nữa. Tôi giảng kinh giảng đến câu: “ở trong nhà Phật có cầu tất ứng”, là đại sư Chương Gia dạy cho tôi. Khi giảng xong rồi, sư hỏi tôi, nói, pháp sư Tịnh Không à, ông nói câu này tôi có hoài nghi. Tôi hỏi hoài nghi về điều gì? Chính là câu ở trong nhà Phật có cầu tất ứng. Tôi nói, vì sao sư hoài nghi? Tôi cầu ba năm rồi mà không có cảm ứng. Tôi nói sư cầu điều gì? Sư nói, tôi cầu một cái tủ lạnh, cầu ba năm rồi, một chút cảm ứng cũng không có. Tôi hỏi sư, tôi nói, xin hỏi đạo tràng của sư chúng nhiều ít? Sư nói chỉ có một mình tôi. Điều này tôi cũng không biết. một mình sư ở một am tranh. Tôi nói một mình hà tất phải cần một cái tủ lạnh? Tôi tưởng chùa của sư không nhỏ, chúng ở rất nhiều. Tôi mới biết được sư ở một mình trong ngôi am tranh nhỏ. Tôi nói rằng vậy là sư không cần thiết, nên Phật không cho sư. Tôi nói tôi nhiều năm như vậy thực sự có cầu tất ứng. Sư nói, ông cầu những gì? Tôi cầu sách kinh, không có gì tôi cầu không được cả. Tôi muốn cầu một bộ sách tư liệu tham khảo, trong lòng cứ nghĩ đến mãi, sẽ có người tặng cho tôi. Chỉ có một bộ sách thời gian rất dài, nửa năm, mới có người tặng cho tôi, Trung Quán Luận Sớ, tôi cầu bộ sách này là thời gian dài nhất, nửa năm. Thông thường cầu những sách tư liệu tham khảo mà tôi cần thì khoảng không quá ba

tháng, liền có người tặng cho tôi, hơn nữa bản gốc đều vô cùng đẹp đẽ, vượt ngoài mong đợi của tôi. Tôi nói thực sự có cảm ứng!

Gần đây tôi cầu hai bộ sách, không phải là vì tôi, mà vì chúng sanh. Tôi cầu Quần Thư Trị Yếu của Đường Thái Tông, không phải là vì tôi, sách này đối với tôi không có ích lợi gì. Quốc Học Trị Yếu đây là quyển sách để nghiên cứu văn hóa truyền thống xưa, tôi cũng không nghiên cứu những thứ này nữa. Đây không phải vì bản thân tôi mà cầu, mà là vì người có chí về “vãng thánh kế tuyệt học, vì vạn thế khai thái bình”, những nhân tài chí sĩ như vậy, tôi cầu mong cho họ, cầu được rồi. Cầu được đã nhanh chóng in ra, tôi lần thứ nhất in một ngàn bộ, tặng cho những người trẻ tuổi có chí, để cho họ học, tôi vẫn niệm A Di Đà Phật, vẫn giảng Kinh Vô Lượng Thọ của tôi. Không phải vì bản thân, vì người khác, cũng có thể cầu được, không thể nghĩ bàn. Thực sự là “ở trong nhà Phật có cầu tất ứng”. Tôi cầu cho thế nhân, cầu những gì? Cầu hóa giải xung đột, cầu xã hội an định, cầu thế giới hòa bình. Cầu cho trái đất chúng ta cư trú lành mạnh, không nên xung đột. Có ứng hay không? Có ứng. Vẫn đề là con người chúng ta cư trú trên trái đất, nếu như giống như ông Bladen người Mỹ đã nói, những người cư trú trên trái đất từ nay về sau bỏ ác làm thiện, cải tà qui chánh, đoan chánh tâm niệm, liền ứng được. Chư Phật Bồ Tát, thánh triết xưa nay đều là nói như vậy. Ngay nhà khoa học người Mỹ cũng là cách nói như vậy, quay đầu là bờ, không cần nương tựa ai, bắt đầu từ mình, bắt đầu từ nhà mình, bắt đầu từ tiểu đoàn thể của mình là được rồi. Dùng tâm chân thành cung kính để làm, phải thật sự học tập.

Bốn đức trong Hoàn Nguyên Quán, “tùy duyên diệu dụng”, hằng thuận chúng sanh tùy hỷ công đức. Chú ý hai chữ công đức, công đức là gì? Không chấp tướng là công đức, chấp tướng là phước đức. Không chấp tướng. Tùy duyên diệu dụng là tùy duyên không chấp tướng. Giống như trong Kinh Kim Cang”nói, không chấp bốn tướng, không chấp bốn kiến, tùy duyên: vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sanh tướng, vô thọ giả tướng; vô ngã kiến, vô nhân kiến, vô chúng sanh kiến, vô thọ giả kiến. Tùy duyên như vậy là đúng rồi. Đem giáo huấn của cổ kim hiền triết thực tiễn vào trong cuộc sống hằng ngày. “Oai nghi hữu tắc”, tắc là nguyên tắc, là tiêu chuẩn, chúng ta làm được tiêu chuẩn rồi, dùng truyền thống xưa để nói thì tiêu chuẩn này chính là ngũ luân ngũ thường, tú duy bát đức, trong cuộc sống hằng ngày phải làm cho được. Chưa làm cho người khác cảm động, là chúng ta làm được nhưng chưa đủ. Chúng ta làm đúng cách rồi, người bình thường sẽ có cảm động. Người thiện căn sâu dày thì cảm động trước, thiện căn tương đối nhẹ hơn một tí, họ sẽ cảm động sau. Chúng ta không thể coi thường chim thú, không thể coi thường cỏ cây hoa lá. Vì sao vậy? Có đôi lúc chúng nó cảm giác còn nhạy bén hơn con người, con người chưa cảm động, chúng đã cảm động rồi. Đây là thật không phải giả, nó cảm động rồi, chúng ta liền biết trời đất quỷ thần có cảm động.

Vì thế ở đây có ba loại trang nghiêm, đích thực là trí tuệ chân thật, là pháp thân vô vi. Đại nguyện của Pháp Tạng Bồ Tát nghiệp thọ ba loại trang nghiêm viên mãn rót ráo, viên nhập nhất pháp cú, trí tuệ chân thật vô vi pháp thân. Ý nghĩa này sâu rộng vô cùng.

Đoạn trước tôi đã giải thích ba loại trang nghiêm là thầy giáo, học sinh, trường học. Đại nguyện của Bồ Tát Pháp Tạng là 48 nguyện, nguyện nguyện đều có ba loại trang nghiêm, tự hành, hóa tha, giác mẫn. Quý vị xem ngài làm mẫu cho chúng ta, làm gương, làm mô phạm cho chúng ta, 48 nguyện bản thân ngài làm được trước, sau đó mới khuyên người khác. Nếu như chúng ta đem 48 nguyện, mỗi một điều đều làm được, chúng ta liền chứng nhập cảnh giới Phật A Di Đà, liền thành Phật. Thành Phật gì? Phật A Di Đà. Phật A Di Đà là danh hiệu chung, không phải là chuyên chỉ cho một vị. Khé nhập 48 nguyện tất cả đều là Phật A Di Đà, đây ý nghĩa là gì? Cùng với A Di Đà Phật dung hợp thành một thể, bất luận ở nơi nào, bất luận ở xứ sở nào. Quý vị nghĩ xem quý vị có phải là hóa thân của Phật A Di Đà hay không? Không sai một tí nào. Phật A Di Đà biến khắp pháp giới. Quý vị hướng dẫn những người xung quanh quý vị, cũng giác ngộ, cũng hiểu rõ, cũng phát 48 nguyện, nương nguyện thực hành. Quý vị nhìn lại thấy một đoàn hóa thân Di Đà xuất hiện, trùng trùng vô tận. Đây là tự hành, hóa tha, giác mẫn.

Nhất chánh giác, nhất đại giác, làm thế nào để đạt đến viên mãn? Tự hành viên mãn, hóa tha viên mãn. Tự hành viên mãn dường như không có vấn đề. Trong hóa tha viên mãn có vấn đề, còn có nhiều chúng sanh như vậy họ chưa tiếp thu đến sự giáo hóa của Phật Bồ Tát, làm sao có thể gọi là viên mãn? Nguyện tâm hóa tha viên mãn, giống như Phật A Di Đà vậy. Lúc ngài đang làm tỳ kheo Pháp Tạng, ngài phát nguyện là tự hành viên mãn, nǎm kiếp tu hành, đem lý niệm hóa tha, trí tuệ hóa tha, phương pháp hóa tha, đạo lý hóa tha, thiện xảo phương tiện hóa tha, tất cả đều làm ra tấm gương tốt, đó chính là hóa tha viên mãn. Cho nên ngài chứng đắc viên mãn, ngài thành chánh giác, thành Phật rồi. Đây là giác mẫn. Mô thức này, hình dáng này, chúng ta nhìn thấy rồi. Chưa nhìn thấy thì không tin tưởng, nhìn thấy rồi tin tâm liền sanh khởi, bước tiếp theo là phải phát nguyện. Phát nguyện không hiểu được phải phát như thế nào, quý vị xem xem Di Đà từ bi, 48 nguyện này hướng dẫn quý vị phát nguyện, quý vị và Phật A Di Đà đồng tâm, đồng nguyện, đồng đức, đồng hạnh. Quý vị nói quý vị có thể không đến Thế giới Cực Lạc sao? Quý vị không đến Thế giới Cực Lạc thì đi đến đâu?

Trong Dị Hộ Từ nói: “vật dĩ loại tụ, nhân dĩ quần phân”. Nhân dĩ quần phân là gì? Người chí đồng đạo hợp vĩnh viễn ở cùng nhau. Quý vị và Phật A Di Đà chí đồng đạo hợp, cho nên quý vị và Phật A Di Đà, không phải là một vị, nhiều vị Phật A Di Đà, tức là mọi người đều là những người vây quanh 48 nguyện, quý vị nhất định thường thường ở cùng nhau, cùng nhau này chính là Thế giới Cực Lạc. “Rót ráo viên mãn”.

Trong đây không phải nhập nhất pháp cú thêm vào một chữ “viên” nữa, “viên nhập nhất pháp cú”, nhập nhất pháp cú viên viên mãn mãn, “trí tuệ chân thật vô vi pháp thân”. Ý nghĩa rất sâu rất rộng vô cùng vô tận. “Hơn nữa dùng thanh tự đều là thật tướng”, thanh là âm thanh, A Di Đà Phật đây là âm thanh; tự là văn tự. Âm thanh là thật tướng, văn tự cũng là thật tướng. Vì sao vậy? Một thật tất cả đều thật. Đều ở chỗ dụng tâm. Cho nên một câu danh hiệu Nam mô A Di Đà Phật, tức là pháp thân bản thể, tức là viên viên quả hải. Quý vị nói xem như vậy không vĩ đại sao? Kinh văn học đến noi này rồi, tông chỉ nghĩa thú đã vô cùng rõ ràng, làm cho chúng ta thực sự nhận thức được công đức chân thật của danh hiệu Di Đà. Quý vị nhận thức được nó, quý vị mới tôn trọng nó, quý vị mới yêu thích nó, quý vị mới có thể chấp trì vĩnh viễn không bị buông lỏng. Vì sao vậy? Đây chính là pháp thân bản thể, viên viên quả hải. Câu nói này khiến cho người ta rất khó tưởng tượng. Chúng ta niệm một câu A Di Đà Phật, tôi liền chứng pháp thân rồi sao? Không sai. Quý vị chỉ cần niệm, quý vị chỉ cần thật niệm. Vì sao vậy? Vãng sanh Thế giới Cực Lạc quý vị liền chứng đắc, pháp thân bản thể chứng đắc rồi, viên viên quả hải chứng đắc rồi. Pháp thân là bản thể, viên viên quả hải là đức dụng. Viên quả cứu cánh viên mãn, hải là ví dụ sâu rộng vô cùng. Trong Hoàn Nguyên Quán nói là xuất sanh vô tận, chính là ý nghĩa này, đó là viên viên quả hải. Một pháp thân bản thể lưu xuất ra khắp pháp giới hư không giới là một thể. Đáng quý là hiện nay các nhà khoa học, trong những báo cáo nghiên cứu của họ cũng chứng minh rồi. Vũ trụ và bản thân đích thực là một thể. Mà trong vũ trụ họ cho rằng tin tức là căn nguyên của tất cả muôn sự muôn vật. Tin tức là ý niệm, tư tưởng của quý vị, ý niệm của quý vị, đây là căn nguyên của tất cả pháp. Ý niệm là gì? Rõ ràng là ý thức, ý căn, ý căn chính là mạt na. Điều này rất rõ ràng. Còn còn một điều không rõ ràng là A lại da, khoa học gọi là tiềm ý thức. Vừa vãng sanh đến thế giới Cực Lạc, thực sự mà nói còn chưa đến thế giới Cực Lạc, quý vị trước lúc vãng sanh, đầu tiên tiếp xúc đến là Phật quang, quý vị thấy Phật rồi, Phật phóng quang tiếp dẫn quý vị, đó là quang gì? 48 nguyện. Quang đó chiếu soi quý vị, chính là 48 nguyện gia trì quý vị. Quý vị có thể không khai ngộ được sao? Phật quang vừa chiếu, quý vị sẽ phiền não nhẹ, trí tuệ tăng. Không phải là bản thân quý vị có năng lực đoạn phiền não khai trí tuệ, mà là Phật quang gia trì quý vị, giúp đỡ quý vị, trí tuệ khai rồi, phiền não của quý vị bị bao phủ trong đó, vẫn chưa đoạn hết. Sự đoạn mất đó là công phu của bản thân quý vị. Phật có thể giúp quý vị khai mở trí tuệ trước, dần dần quý vị đoạn phiền não. Phiền não thực sự đoạn rồi, quý vị sẽ không còn ở cõi Đồng cư, cũng không ở cõi Phượng tiệm nữa. Vậy ở đâu? Quý vị ở cõi Thật báo trang nghiêm. Đó là bản thân quý vị thân chứng A Duy Việt Trí Bồ Tát, không phải là 48 nguyện của A Di Đà Phật giúp quý vị thành tựu A Duy Việt Trí Bồ Tát. Đó là thật sự quý vị đã chứng đắc rồi. Đây là sự thù thắng vô cùng của thế giới tây phương Cực Lạc, trang nghiêm vô cùng, thế giới phương khác không thể có được, thế giới phương khác có hà tất đến thế giới Cực Lạc? Vẫn đê chính là điều này ở thế giới phương khác không có. Duy có thế giới Cực Lạc là có. Khắp pháp giới hư không giới chỉ có thế giới này. Chúng ta những người căn tánh

khiếm khuyết này, chỉ có niêm Phật cầu sanh Tịnh Độ, mới có thể ngay trong đời này đạt được pháp thân bản thể và viên vien quả hải.

Tiếp theo dưới đây nói, “nāi tú tháp bát chi sở tiêu, cō thê cụ bōn nguyêñ, nhât thiêt công đúc diệu dụng. Hựu thử danh hiệu thị tánh đúc chi bản thê, tu đúc sở vien thành. Tánh tu nhị đúc vien nhiếp vô du”. Điều nói về công đúc của danh hiệu, danh hiệu của Phật A Di Đà, đoạn trước nói chính là pháp thân bản thể, năng sanh tất cả pháp. Ở đây nói là bản thể của tánh đúc, năng sanh tất cả tánh đúc. Trong Hoàn Nguyên Quán” nói với chúng ta về bốn tánh đúc, “tùy duyên diệu dụng” là tánh đúc, “oai nghi hữu tắc là tánh đúc, nhu hòa chất trực, đại chúng sanh khổ” đều là tánh đúc. Trong Phật pháp thông thường thường nói thập thiện ngũ giới là tánh đúc, lục độ thập nguyện là tánh đúc, 48 nguyện là tánh đúc. Chư Phật Bồ Tát và tất cả chúng sanh cảm ứng đạo giao là tánh đúc, vì chúng sanh hiện thân thuyết pháp là tánh đúc. Trong thế pháp của chúng ta ngũ luân là tánh đúc, ngũ thường là tánh đúc, tứ duy bát đúc đều là tánh đúc. Tất cả pháp thế xuất thế gian vien mān hàm nhiếp đều ở trong đó. Đây là bản thể của tánh đúc. Trong tự tánh vốn tự đầy đủ. Nhưng chúng ta ngày nay mê mất tánh đúc, mê mà không giác, như vậy mới làm cho tánh đúc bị lệch lạc. Lệch lạc thành thế nào? Lệch lạc thành phiền não, gọi là vô minh phiền não, tràn sa phiền não, kiến tư phiền não, tất cả đều là sự lệch lạc của tánh đúc. Bởi vì mê rồi, không giác nữa, tạo thành quả báo vốn là nhât chân pháp giới, chính là Tịnh Độ nơi cư trú của Pháp thân Bồ Tát, gọi là báo độ, cũng gọi là pháp tánh độ. Pháp tánh thân chứng pháp tánh độ, người minh tâm kiến tánh. Sau khi mê rồi, pháp tánh độ liền biến thành thập pháp giới, càng mê càng sâu, biến thành lục đạo, biến thành tam đồ, biến thành địa ngục, cảnh giới mê tình sở hiện.

Tu những gì? Tu không có gì khác, chính là tu chánh. Sai rồi, sai rồi thì làm cho nó đúng đắn trở lại, hư rồi thì sửa chữa nó lại, là ý nghĩa này vậy. Làm cho nó trở về với tánh đúc là đúng rồi. Cũng tức là khiến cho chúng ta từ tập tánh trở về với bản tánh. Bản tánh bōn thiện, tập tánh bát thiện. Cho nên dạy chúng ta bỏ ác làm thiện. Phải phát huy thiện rộng lớn ra, thiện là tánh đúc. Bát thiện là nghiệp chướng, tạo tác nghiệp chướng. Nghiệp sở hiện là khổ quả, khổ quả của lục đạo luân hồi.

Trong pháp thân bản thể, tánh đúc tu đúc tất cả đều hàm nhiếp ở trong đó. Cho nên cõi Thường tịch quang, Cõi Thật báo trang nghiêm là tánh đúc thành tựu được. Cõi Phương tiện hữu dư, cõi Phàm Thánh Đồng Cư là tu đúc thành tựu được. Tu tịnh, tu tâm thanh tịnh, sở cảm được là cõi Phương tiện. Tu nhiễm, là tu những gì? Tu tham sân si mạn, tu tự tư tự lợi, tu ngũ dục lục trần. Đó chính là hiện lục đạo luân hồi. Bát luận là tịnh hay là nhiễm, bát luận là thiện hay là ác, những thứ y báo chánh báo trang nghiêm này cũng không ra ngoài pháp thân, pháp thân bản thể sở biến hiện ra thôi. Cho nên nó là một không phải là hai.

Dưới đây nói, “nay 48 nguyện, thiên về niệm Phật”, câu này rất quan trọng, chúng ta không thể bỏ qua được. Vì sao vậy? “Nguyện nguyện đều nghiệp quả đức của Phật”, đây là 48 nguyện, nguyện nguyện đều từ quả đức, trong quả đức của Phật mà hiển lộ ra, thê nên “mỗi mỗi đều hiện vô vi pháp thân”. Nói cách khác, mỗi mỗi đều là vô vi pháp thân. Tôi nói như vậy mọi người càng dễ hiểu hơn rồi. Toàn hiển nghĩa là đều là. “Nên có thể nói là nghiệp pháp thân vậy”. Mỗi một nguyện chính là pháp thân. Các nguyện dung hòa vào nhau, không ngăn ngại. Trong một nguyện bất kỳ một nguyện nào, đều viên mãn đầy đủ 47 nguyện khác, không có ngoại lệ, điểm này chúng ta phải hiểu được. Nguyện cuối cùng trong 48 nguyện, là Phật A Di Đà đặc biệt vì Bồ Tát thế giới phương khác mà phát nguyện. Bồ Tát thế giới phương khác, nếu như là người có duyên nghe được câu danh hiệu này, thì công đức lợi ích thù thắng mà họ đạt được, và Bồ Tát ở thế giới Cực Lạc không khác gì nhau. Điều này thật không thể nghĩ bàn!

Sau đây nói rõ thêm bước nữa, “mỗi một nguyện đều hàm chứa nguyện vô lượng không thể nghĩ bàn, vô thượng thù thắng, vô cùng vô tận”. Câu này khiến cho chúng ta thè hoi sâu sắc hơn, về mười phương tam thế vô lượng chư Phật, đã chứng đắc pháp thân, vô lượng Bồ Tát đang hướng đến phương hướng này, mục tiêu này mà tinh tấn, những người này bắt luận là nhân địa hay là quả địa, đã phát đại nguyện vô lượng đều không ra khỏi 48 nguyện. 48 nguyện thống nghiệp tất cả hoằng nguyện của chư Phật Bồ Tát, đương nhiên là không có hạn lượng.

Nói rõ hơn, tức là nói 48 nguyện cũng chỉ là giả danh tùy thuận chúng sanh, thực ra là bốn nguyện vô lượng vậy. Ý nghĩa này chính là nói sơ là 48 điều, triển khai 48 điều ra là bốn nguyện vô lượng. Đem những thiện nguyện mà mười phương ba đời tất cả chư Phật đã phát đều bao gồm vào trong đó rồi, tương ứng với tánh đức, câu này rất quan trọng. Tương ứng với tánh đức là thiện pháp. Nhân tính vốn thiện, nhân chi sơ tánh bốn thiện, đây là thiện. Không tương ứng với tánh đức đó là bất thiện. Tu hành không có gì khác, chính là đem những pháp bát thiền trái ngược với tánh đức, buông bỏ hết, trở về với bản thiện vậy là đúng rồi. Trong nhà Phật nói “hồi đầu thị ngạn” chính là ý nghĩa này vậy.

“Lại số lượng của bốn nguyện tuy là vô lượng”, thực sự là vô lượng. Quý vị xem nhà Phật thường nói thập thiện, không nhiều, mười điều, thân ba, miệng bốn, ý ba. Thân: không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm. Miệng: không dối, không nói hai lưỡi, không nói thêu dệt, không nói ác. Ý: không tham, không sân, không si. Quý vị xem, tóm lại rất đơn giản mười điều thôi. Trong Tiểu thừa đem nó triển khai thành bao nhiêu điều? 3000 oai nghi, là trong Tiểu thừa, thập thiện biến thành 3000 điều thiện. Trong Đại thừa Bồ Tát triển khai ra lại càng nhiều hơn, là tám vạn bốn ngàn té hạnh. Chỉ là mười điều, triển khai thành tám vạn bốn ngàn điều. Ngày nay ở đây 48 nguyện vừa triển khai thành vô lượng không thể nghĩ bàn thù thắng nguyện, triển khai

thêm nữa là vô lượng không thể nghĩ bàn vô thượng thù thắng đại nguyện, quy nạp lại chính là 48 nguyện, 48 nguyện quy nạp lại nữa chính là một câu danh hiệu. Như vậy mới hiển thị ra được công đức của danh hiệu không thể nghĩ bàn.

Cuối cùng ở đây đưa ra tổng kết, 48 nguyện thực sự mà nói bốn nguyện vô lượng vậy. Lại số lượng của bốn nguyện tuy là vô lượng, nhưng rốt ráo chỉ là nhất pháp cú vây. Nhất pháp cú này chính là A Di Đà Phật. Nếu như thêm vào nam mô thì chính là sáu chữ nam mô A Di Đà Phật, sáu chữ hồng danh, vô vi pháp thân.

Chúng ta xem đoạn tiếp theo. “Thật chí đối với cách giải về siêu thế các nhà đều khác nhau”. Đây chính là pháp sư đại đức giảng kinh, một số đại đức chú giải kinh, họ có những kiến giải khác nhau. Nghĩa Tịch nói là địa vị siêu thắng địa tiền thế gian nên gọi là siêu thế. Siêu là siêu việt, thắng là thắng qua. Địa tiền Bồ Tát những vị thứ này chính là sơ địa về trước. Nói cách khác, sơ địa trở lên gọi là siêu thế. Tiêu chuẩn này cao.

Cảnh Hưng nói Địa tiền là thập hướng viên mãn, lại phát tâm nữa, đều gọi là địa tiền vậy. Các sư Thiện Đạo, Đàm Loan thì có khác nhau nhiều, nhận biết của họ không giống nhau. Như Sư Đàm Loan nói: Pháp Tạng Bồ Tát ở chỗ Thế Gian Tự Tại Vương Phật mà ngộ được vô sanh pháp nhãn. Lúc đó, vị danh thánh chung tánh”. Đây là trong Kinh Anh Lạc nói vậy, loại thứ bốn trong sáu loại chung tánh chính là thập địa Bồ Tát. “Ở trong tánh này phát 48 nguyện”, đây là cách nói của Sư Đàm Loan. Đại sư Thiện Đạo cũng phán rằng phát tâm của thập địa Bồ Tát, nên đều là vượt xa cách nói của địa tiền, địa tiền đã rất cao rồi. Địa tiền là Thập trụ, Thập hạnh, Thập hồi hướng. Đại sư Thiện Đạo, đại sư Đàm Loan đều cho rằng đây là thập địa Bồ Tát. Thập địa đi lên nữa chính là Đăng giác. Đây là nói Phật A Di Đà lúc phát 48 nguyện, Ngài là Bồ Tát cấp bậc như thế nào. Nghĩa Tịch, Cảnh Hưng họ cho rằng là Sơ địa Bồ Tát. Mà sư Thiện Đạo, sư Đàm Loan họ cho rằng là thập địa Bồ Tát, cấp bậc sai biệt rất nhiều. Lại nữa đại nguyện của Pháp Tạng Bồ Tát, không những siêu việt tam thừa mà còn siêu việt các nguyện của chư Phật. Đây là sự thật.

Kinh nói, Pháp Tạng đầu tiên phát nguyện, bèn nói: tôi lập nguyện này đều vượt qua vô số chư Phật quốc độ. Điều này có kinh văn có thể chứng minh được. Chúng ta ngay trong bộ kinh này đích thực đã nhìn thấy có câu này. Có thể thấy địa vị của Ngài đã rất cao rồi, nếu như là Sơ địa Bồ Tát không thể nói câu nói này được. Trong tưởng tượng thông thường của chúng ta thì ít nhất cũng là Thập địa Bồ Tát, mới có tư cách nói câu nói này.

Hậu Xuất Kệ Kinh cũng có câu như vậy. Phát nguyện vượt qua chư Phật, thê chương thứ 24. Phát nguyện chính là 48 nguyện, siêu việt chư Phật. Thê chương thứ 24 đó là cù thê. Hạ lão hội tập bản này đã dùng thê chương thứ 24, bốn mươi tám nguyện. Trong năm nguyên bản dịch tất cả đều quan tâm đến. Bởi vì trong năm

nguyên bản dịch, nói 24 là có hai bản, nói 48 nguyên cũng có hai bản, nói 36 nguyên có một bản. Cỗ đức từ những điểm này, khẳng định Phật Thích Ca Mâu Ni năm xưa tại thế, nhiều lần tuyên giảng không phải một lần. Một lần, nguyên này vô cùng vô cùng quan trọng, không thể có sự sai biệt lớn đến vậy, 24 chương chính là 24 nguyên, 48 nguyên, 36 nguyên. Nếu như chỉ giảng một lần, hậu nhân kết tập kinh tạng không thể kết tập pháp như vậy được. Ít nhất là ba lần tuyên giảng khác nhau. Đây là điều rất đặc biệt. Phật năm xưa tại thế giảng tất cả kinh, chỉ giảng một lần, không giảng đến lần thứ hai, duy chỉ có Kinh Vô Lượng Thọ rất đặc thù, cho nên phán đoán là Phật năm xưa tại thế nhiều lần tuyên giảng.

Trong kinh thành tựu văn viết: “Vi diệu kỳ lê, thanh tịnh trang nghiêm, siêu du thập phương nhất thiết thế giới”. Lại nói đến, “A Di Đà Phật quang trung cực tôn, Phật trung chi vương”. Câu trước, vi diệu kỳ lê, thanh tịnh trang nghiêm, siêu du thập phương thế giới, đây là siêu việt quốc độ chư Phật, ở đây nói đến siêu thế, “ngã kiến siêu thế chí”. Thế giới tây phương Cực Lạc siêu việt tất cả thế giới của chư Phật, y báo thù thắng. Câu “quang trung cực tôn, Phật trung chi vương”, đây là chánh báo thù thắng, chánh báo cũng siêu việt rồi. Chúng ta biết y báo tùy theo chánh báo mà chuyên. Chánh báo siêu việt thì y báo làm sao mà không siêu việt được? Đoạn nhỏ này trích dẫn kinh văn, chứng minh sự thù thắng của thế giới Cực Lạc. Thế giới Cực Lạc đích thực là siêu việt tất cả chư Phật quốc độ. “Quang trung cực tôn, Phật trung chi vương”, là mười phương ba đời tất cả Chư Phật Như Lai tán thán đối với Phật A Di Đà, chứ không phải là một mình đức Phật Thích Ca Mâu Ni.

Cho thấy nguyên siêu thế của Pháp Tạng Bồ Tát cũng siêu việt nguyên của chư Phật. Câu nói này chúng ta nghe được rồi, không hoài nghi chút nào, chúng ta có thể chấp nhận. Vì sao vậy? Vì trong kinh điển Đại thừa nói rất nhiều, đức Phật nói “tất cả pháp từ tâm tưởng sanh”, tâm tưởng của quý vị siêu việt người khác, sự thật chính là siêu việt, y báo chánh báo đều siêu việt. Đó là đạo lý rất tự nhiên vậy thôi. Trong Kinh Hoa Nghiêm cũng nói rất hay, tất cả pháp thế xuất thế gian duy tâm sở hiện, duy thức sở biến, tâm là bình đẳng, tâm hiện ra là bình đẳng. Nguyên thì lại khác, nguyên là từ thức sanh. Thức là phân biệt chấp trước, mỗi mỗi không tương đồng. Nguyên của Di Đà thù thắng hơn nguyên của mười phương chư Phật rất nhiều. Nguyên của mười phương chư Phật tương đối chung chung. Thí dụ như nguyên chung của chư Phật, Phật ở trong kinh nói với chúng ta là bốn nguyên: “chúng sanh vô biên thế nguyên độ, phiền não vô tận thế nguyên đoạn, pháp môn vô lượng thế nguyên học, Phật đạo vô thượng thế nguyên thành”. Đây là nguyên chung của tất cả chư Phật, quy nạp lại thì không ra ngoài bốn nguyên này. 48 nguyên của Phật A Di Đà và bốn nguyên này hoàn toàn tương ứng, nguyên nguyên đều tương ứng. Bốn nguyên nói rất chung chung, 48 nguyên nói rất rõ ràng, giống như pháp luật điều văn giống nhau. Bốn nguyên là tổng cương lĩnh. Bốn mươi tám nguyên là tóm mục. Trong đây quí hóa nhất là chúng ta phải ghi nhớ, lúc Pháp Tạng Bồ Tát phát nguyện này, ngài chưa thành Phật, ngài là Bồ Tát.

Chúng ta thấy được từ đại sư Thiện Đạo, những vị tổ sư đại đức này, kiến giải của họ là Bồ Tát Thập địa trở lên, rất gần với Phật. Nguyện mà Ngài phát đã hoàn toàn thực hiện rồi, không có một nguyện nào sơ suất, điều này làm tấm gương tốt nhất cho chúng ta, nói lời phải biết giữ lời, nói được phải làm cho được, vậy mới khiến người ta khâm phục, như vậy mới có thể khiến đại chúng tôn trọng, học tập theo quý vị. Nếu như quý vị nói được mà không làm được, thất tín đối với người, vậy thì khó rồi.

Chúng ta xem tiếp câu dưới đây. “Thế giới Cực Lạc vô lượng thanh tịnh trang nghiêm, toàn hiển đương nhân tự tánh, tâm tác tâm thị, lý sự vô ngại”. Một câu này thù thắng quá rồi. Trong đây quan trọng nhất là “đương nhân tự tánh, tâm tác tâm thị”. Đối với chúng ta mà nói chúng ta niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, vãng sanh đến thế giới Cực Lạc. Phật A Di Đà đem y báo chánh báo trang nghiêm nơi đó đã kiến lập lên rồi. Chúng ta có thể tham dự là tự tánh của chúng ta, trước đây tôi đã nói, cùng với Phật A Di Đà, đồng tâm đồng nguyện, đồng đức đồng hạnh, chính là tự tâm chúng ta “tâm tác tâm thị”, cảm ứng như vậy. Chúng ta có cảm Phật liền có ứng, Phật có cảm chúng ta có ứng, cảm ứng đạo giao, tương dung tương nhập, thành tựu Tịnh Độ trang nghiêm thù thắng vô cùng.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

**HẾT TẬP 256**